

Số: 43/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 07 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,
bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2017

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Sau khi xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2016; phương hướng nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2017; các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh trình tại kỳ họp.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh xác định một số chỉ tiêu và nhấn mạnh những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2017 như sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

(1) Tốc độ tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh GRDP (Giá so sánh 2010) tăng 7,6% so với năm 2016. GRDP bình quân đầu người theo giá hiện hành 35 triệu đồng/người/năm.

(2) Giá trị sản xuất công nghiệp (Giá so sánh 2010) 13.140 tỷ đồng. Chỉ số sản xuất công nghiệp 106%.

(3) Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản (Giá so sánh 2010) đạt 7.733,7 tỷ đồng; sản lượng lương thực đạt trên 33,6 vạn tấn.

(4) Trồng 11.400 ha rừng tập trung, trong đó rừng sản xuất: 11.150 ha.

(5) Thêm 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Bê tông hóa đường giao thông nội đồng 88,2 km; kiên cố hóa kênh mương nội đồng 182,5 km; xây dựng nhà văn hóa thôn bản 149 nhà.

(6) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội 19.000 tỷ đồng.

(7) Giá trị xuất khẩu hàng hóa 81 triệu USD.

(8) Tổng thu cân đối ngân sách trên địa bàn 1.680 tỷ đồng.

(9) Thu hút 1.490 nghìn lượt khách du lịch, doanh thu xã hội từ du lịch 1.270 tỷ đồng.

(10) Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học; 100% xã, phường, thị trấn giữ vững phổ cập các bậc học.

(11) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm xuống 14,5%; có 7,9 bác sỹ/10.000 dân.

(12) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 95,6%.

(13) Tạo việc làm cho 19.500 lao động, trong đó xuất khẩu 300 lao động đi làm việc ở nước ngoài; tỷ lệ lao động qua đào tạo 51%.

(14) Tỷ lệ hộ nghèo giảm trên 3%.

(15) Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa 84%; thôn, bản, tổ nhân dân đạt danh hiệu văn hóa 72%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 85%.

(16) Tỷ lệ hộ sử dụng điện 97,9%.

(17) Tỷ lệ độ che phủ của rừng trên 60%.

(18) 98% hộ dân ở thành thị được sử dụng nước sạch và 82% hộ dân ở nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

(19) Tỷ lệ chất thải nguy hại, chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng 100%.

(20) Tỷ lệ chất thải rắn thông thường được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn quốc gia tương ứng 94%.

(21) Tỷ lệ các đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp xử lý chất thải rắn, nước thải đạt tiêu chuẩn kỹ thuật hoặc quy chuẩn quốc gia tương ứng 86%.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, bổ sung quy hoạch đến năm 2025; thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kết luận, chương trình, đề án, kế hoạch triển khai để thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI.

Đẩy mạnh thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị bền vững, tập trung vào một số sản phẩm chủ lực. Triển khai có hiệu quả các dự án sản xuất hàng hóa tập trung; tiếp tục đẩy mạnh sản xuất nông, lâm nghiệp nâng cao đời sống nông dân. Thu hút đầu tư các dự án nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất sản phẩm sạch, nông nghiệp hữu cơ, đáp ứng nhu cầu thị trường. Thực hiện Đề án nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng. Triển khai đồng bộ Chương trình kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố gắn với sân thể thao, khuôn viên và một số công trình hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 - 2020.

Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, chú trọng phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp hỗ trợ. Chủ động nắm chắc tình hình sản xuất, kinh doanh; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là nguyên liệu, vốn kinh doanh, thị trường tiêu thụ sản phẩm cho sản xuất công nghiệp. Huy động nguồn lực tập trung đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật của Khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 - 2020; tăng cường huy động vốn đầu tư phát triển hạ tầng các khu, điểm du lịch theo quy hoạch. Thực hiện đầu tư dự án Bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Tân Trào gắn với phát triển du lịch đến năm 2025 theo Quyết định số 2113/QĐ-TTg ngày 07/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh quảng bá tiềm năng du lịch của tỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ du lịch; bảo vệ, tôn tạo, phát triển môi trường du lịch tự nhiên xanh, sạch, đẹp và môi trường du lịch xã hội nhân văn, an toàn, lành mạnh và văn minh.

2. Thực hiện mạnh mẽ cải cách hành chính, gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ; Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh giai đoạn 2016-2020; Chương trình hành động của tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

3. Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ. Thực hiện đồng bộ các giải pháp mở rộng thị trường, phát triển thị trường mới, tăng cường kiểm soát, theo dõi sát diễn biến giá cả hàng hoá, giữ bình ổn giá cả, nhất là các mặt hàng thiết yếu; thực hiện các biện pháp tiêu thụ sản phẩm, đẩy mạnh xuất khẩu. Khuyến khích và tạo điều kiện để dịch vụ vận tải, viễn thông, ngân hàng, khoa học công nghệ tiếp tục phát triển trên địa bàn tỉnh.

4. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường. Triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực tài nguyên môi trường, nhất là

khai thác khoáng sản, quản lý đất đai. Thực hiện tốt Quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020.

5. Thực hiện tốt công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước; triển khai kịp thời các chế độ, chính sách về tài chính, ngân sách, thuế, phí, lệ phí mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế có hiệu lực từ năm 2017. Triển khai thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2017 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2017 - 2020; định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2017 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2017 - 2020. Tiếp tục hỗ trợ mua Bảo hiểm y tế cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, bản, tổ dân phố theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Thực hiện tốt chính sách ưu đãi thuế, triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý thuế, tạo điều kiện bồi dưỡng nguồn thu, tăng thu ngân sách, bảo đảm đạt và vượt dự toán ngân sách nhà nước giao; nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành, các đơn vị dự toán trong quá trình quản lý, sử dụng ngân sách đảm bảo đúng định mức, đúng chế độ chính sách hiện hành và trong phạm vi dự toán được giao. Làm tốt công tác giải ngân, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư, hạn chế các khoản chi chuyển nguồn ngân sách. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng và thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước.

Phát triển tín dụng hợp lý, linh hoạt, kịp thời điều chỉnh lãi suất theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đáp ứng đủ vốn cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, ưu tiên vốn tín dụng cho nông nghiệp, nông thôn, các đối tượng chính sách và doanh nghiệp.

6. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị; đa dạng hóa các hình thức đầu tư như: đối tác công - tư (PPP), hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), xây dựng - chuyển giao (BT), đối đất lấy hạ tầng... Chủ động, phối hợp cùng các bộ, ngành Trung ương xác định phương án để sớm đầu tư xây dựng đường cao tốc nối thành phố Tuyên Quang với đường cao tốc Lào Cai - Nội Bài; triển khai đầu tư xây dựng cầu Tình Húc, hai tuyến đường dọc bờ sông Lô, các công trình hạ tầng đô thị thành phố Tuyên Quang, trung tâm huyện lỵ Yên Sơn và Lâm Bình. Tăng cường công tác quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống đường bộ đảm bảo thông suốt; cải tạo nâng cấp các công trình thủy lợi theo quy hoạch. Quan tâm đầu tư kết cấu hạ tầng vùng căn cứ cách mạng, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, các khu, điểm của đồng bào di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất cho các trường học và các trạm y tế xã, phường, thị trấn và các thiết chế văn hóa cơ sở.

7. Duy trì, củng cố và tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo; đẩy mạnh thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011 - 2020 và Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển và nâng cao chất

lượng nguồn nhân lực đến năm 2020. Duy trì và giữ vững thành quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở, giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Thực hiện Kế hoạch phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc bán trú tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 - 2020. Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường lớp học đảm bảo hiệu quả, bố trí hợp lý đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Đại học Tân Trào; liên kết giữa đào tạo, nghiên cứu khoa học, sản xuất và dịch vụ nhằm tạo điều kiện thực hành, thực tập, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo; các cơ sở đào tạo chủ động nghiên cứu, áp dụng các chương trình đào tạo tiên tiến của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cao đẳng chất lượng cao trong nước.

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng công tác y tế. Xây dựng và triển khai Đề án sắp xếp lại tổ chức bộ máy của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2016 - 2020, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân. Chú trọng đào tạo, nâng cao đạo đức nghề nghiệp, thu hút cán bộ y tế có trình độ cao. Cùng cố, hoàn thiện hệ thống y tế, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế; triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng các xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về Y tế xã; tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

Phát triển văn hóa, thể dục, thể thao, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả giải pháp về lao động, việc làm, thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm tại chỗ; đào tạo các ngành nghề phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Triển khai thực hiện Quyết định số 2115/QĐ-TTg ngày 07/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí huyện nghèo áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020; tiếp tục thực hiện Chương trình Lao động việc làm - Dạy nghề, Chương trình giảm nghèo giai đoạn 2016 - 2020.

Chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, kịp thời triển khai các chính sách trợ cấp, hỗ trợ đối tượng chính sách. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc và tôn giáo. Chú trọng công tác bình đẳng giới, công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em.

8. Nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền địa phương ban hành; tăng cường kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật nhằm sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những nội dung không còn phù hợp. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng; hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo kế hoạch. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu đảm bảo trật tự an toàn giao thông; phòng cháy chữa cháy, phòng chống tội phạm và ma túy; Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội.

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang và các tổ chức thành viên tích cực tham gia giám sát và động viên nhân dân các dân tộc trong tỉnh đoàn kết, thi đua lao động, sản xuất, công tác, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2017 của tỉnh Tuyên Quang.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2016./.

Nơi nhận

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, ngành Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Chuyên viên Văn phòng HĐND tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Nguyễn Văn Sơn